

ĐÁP ÁN ĐỀ THI CHÍNH THỨC

| Câu | Nội dung | Thang điểm |
|------------------------|--|-------------|
| 1 | - Các phòng có sức chứa lớn hơn 100 người: phân tích điển giải. | 0.5 |
| | - Từ chỗ ngồi xa nhất đến cửa thoát: phân tích, điển giải. | 0.5 |
| | - Chiều rộng của lối thoát giữa các hàng ghế, các khu ghế ngồi: phân tích điển giải. | 0.5 |
| | - Căn cứ vào sức chứa của phòng để tổ chức lối thoát phù hợp: phân tích, điển giải. | 0.5 |
| | - Nguyên tắc bố trí cửa thoát ở các phòng đông người: phân tích, điển giải. | 0.5 |
| | - Đối với các lối thoát có độ dốc: phân tích, điển giải. | 0.5 |
| | - Các khu ghế ngồi kiểu bậc, độ dốc lớn: phân tích điển giải. | 0.5 |
| | - Đối với các phòng khán giả thường xuyên có các buổi biểu diễn liên tục: phân tích điển giải. | 0.5 |
| | - Các ban công có trên 300 chỗ: phân tích, điển giải. | 0.5 |
| | - Ở các khán đài sân vận động: phân tích, điển giải. | 0.5 |
| Tổng điểm câu 1 | | 5.0đ |
| 2 | Nhiệm vụ thiết kế | 2 |
| | Đầy đủ các không gian chức năng chính | 1.5 |
| | Không gian phụ trợ hợp lý | 0.5 |
| | Phương án mặt bằng thiết kế | 3 |
| | Mặt bằng đầy đủ các thành phần như nhiệm vụ | 0.5 |
| | Mặt bằng có các thành phần quan hệ giao thông hợp lý | 1 |
| | Có kích thước phù hợp, hợp thành lưới cột chuẩn | 1 |
| | Vẽ đúng qui cách | 0.5 |
| Tổng điểm câu 2 | | 5.0đ |